

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH SÓC TRĂNG
 Số: 201/KH-CAT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trong Công an nhân dân

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-BCA-V03 ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Kế hoạch Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong Công an nhân dân (CAND). Công an tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, chiến sĩ và cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong Công an tỉnh; đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cải cách hành chính (CCHC), nhất là việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Các cơ quan, đơn vị trong Công an tỉnh có chức năng tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC (sau đây gọi tắt là Bộ phận Một cửa Công an các cấp) thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo phù hợp với đặc thù của Công an tỉnh.

3. Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và đầy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, thay đổi cách thức quản trị hành chính từ truyền thống sang hiện đại, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ của Công an tỉnh được Bộ Công an giao thực hiện.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2021

- Triển khai kịp thời các văn bản pháp luật đảm bảo việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trong Công an tỉnh.

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công Bộ Công an phục vụ xác

thực, định danh và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp.

- Xây dựng kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC; hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo chỉ đạo của Bộ Công an, đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an đã thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

b) Năm 2022

- Tăng tối thiểu 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại 50% Bộ phận Một cửa Công an cấp huyện và 30% Bộ phận Một cửa Công an cấp xã.

- Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa cơ quan Công an các cấp từ trung ương đến tỉnh, huyện, xã.

- Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần đến giao dịch.

c) Năm 2023 - 2025

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công an với cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp.

- Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ phận Một cửa Công an cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc Khmer.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC

(trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

- Tăng năng suất lao động trung bình trong việc giải quyết TTHC thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nghiên cứu việc xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025.

- Điện tử hóa việc giám sát, đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC làm cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ CAND đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an đạt tối thiểu 95% vào năm 2025.

3. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của Công an các đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; kịp thời tháo gỡ, khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trong Công an tỉnh.

III. NỘI DUNG ĐỔI MỚI THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Gắn kết việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC với quá trình tiếp nhận, xử lý TTHC tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch, đủ và chính xác

a) Phân loại giấy tờ, hồ sơ thực hiện số hóa

Việc số hóa hồ sơ, giấy tờ trong tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân được thực hiện theo nguyên tắc phân loại như sau:

- Hồ sơ, giấy tờ phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, bao gồm: (1) Giấy tờ trong thành phần hồ sơ mà cá nhân, tổ chức nộp là kết quả giải quyết của TTHC trước đó; (2) Kết quả xử lý hồ sơ của các cơ quan, đơn vị tham gia trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; (3) Kết quả giải quyết của TTHC.

- Hồ sơ, giấy tờ còn lại không thuộc 3 trường hợp nêu trên có thể được thực hiện số hóa theo nhu cầu của các nhân, tổ chức (có trả phí theo quy định của pháp luật) hoặc nhu cầu xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà

nước theo chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an.

b) Quy trình số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

Ngoài các quy định về nhiệm vụ, trách nhiệm trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, cán bộ, chiến sĩ Công an toàn tỉnh trong quá trình thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC thực hiện thêm một số nhiệm vụ liên quan đến số hóa cụ thể như sau:

- Tiếp nhận hồ sơ TTHC:

+ Kiểm tra danh tính số của cá nhân, tổ chức. Trường hợp cá nhân, tổ chức chưa có danh tính số thì thực hiện cấp danh tính số cho cá nhân, tổ chức theo hướng dẫn thực hiện cấp tài khoản trên cổng Dịch vụ công quốc gia của Văn phòng Chính phủ.

+ Căn cứ vào TTHC trên cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng Dịch vụ công Bộ Công an được tích hợp, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, cán bộ tiếp nhận hồ sơ thực hiện kiểm tra các thành phần hồ sơ đã có trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức trên cổng Dịch vụ công quốc gia; cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Công an và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin đã kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trường hợp giấy tờ chưa được lưu trữ điện tử thực hiện, như sau:

(1) Giấy tờ thuộc loại phải số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và theo nhu cầu của cơ quan quản lý, cá nhân, tổ chức: Thực hiện sao chụp và chuyển thành tệp tin trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP bảo đảm tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác các nội dung theo bản giấy.

(2) Giấy tờ không thuộc loại phải số hóa: Thực hiện việc tiếp nhận nhu quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Mã số của giấy tờ số hóa gồm 2 thành phần: <mã định danh của cá nhân, tổ chức>.<mã loại giấy tờ> (thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an).

- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Đối với thành phần hồ sơ đã được số hóa thì việc chuyển hồ sơ thực hiện theo hình thức điện tử, có ký số. Bộ phận Một cửa Công an các cấp chỉ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy đối với các giấy tờ chưa thực hiện số hóa.

- Giải quyết TTHC:

+ Kiểm tra thông tin trên tệp tin mà Bộ phận Một cửa Công an các cấp chuyển đến và chuyển sang dữ liệu điện tử để lưu vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đối với loại giấy tờ phải số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; ký số các giấy tờ điện tử đối với loại giấy tờ số hóa theo nhu cầu.

+ Trường hợp phải thẩm tra, xác minh, lấy ý kiến các cơ quan liên quan trong quá trình xử lý hồ sơ, kết quả thẩm tra, xác minh và kết quả trả lời của cơ quan liên quan phải được số hóa theo dữ liệu điện tử để lưu vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

+ Kết quả giải quyết TTHC được số hóa, trình cấp có thẩm quyền ký số

theo quy định.

+ Khi có kết quả giải quyết TTHC thành công, các hồ sơ, giấy tờ được số hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.

Hồ sơ, giấy tờ được lưu trữ điện tử sau khi TTHC được giải quyết thành công có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong thực hiện, giải quyết TTHC.

- Việc trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

c) Lưu trữ điện tử đối với hồ sơ thủ tục hành chính

Việc tổ chức lưu trữ hồ sơ TTHC điện tử theo quy định của pháp luật về lưu trữ điện tử.

2. Đổi mới tổ chức quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ việc đơn giản hóa trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Thực hiện đồng bộ, liên kết tài khoản của tổ chức, cá nhân trên cổng Dịch vụ công Bộ Công an với tài khoản của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo mã số định danh tổ chức, cá nhân trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp để hình thành một tài khoản thống nhất, cho phép liên kết, chia sẻ dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

b) Hợp nhất Cổng Dịch vụ công Bộ Công an với Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông nhất, liên thông giữa Công an các cấp từ trung ương đến tỉnh, huyện, xã.

c) Tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm tính liên tục, thống nhất, thuận lợi, đơn giản, đồng bộ, toàn vẹn dữ liệu, tránh lãng phí trong suốt quá trình từ khâu tiếp nhận, xử lý đến trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Cụ thể:

- Kết nối, chia sẻ đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC, nhất là cắt giảm, đơn giản hóa trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Cắt giảm các thủ tục hoặc các bước kiểm tra, xác nhận thông tin khi đã có thông tin, dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

+ Đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ phải nộp và tiếp nhận trên cơ sở tái sử dụng các hồ sơ, giấy tờ đã được số hóa trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

3. Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Đánh giá, đề xuất đưa vào triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính mà thông tin, dữ liệu phục vụ xem xét, thẩm định hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc trên cơ sở có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, trừ trường hợp thủ tục hành chính yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở.

b) Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính về cư trú, quản lý xuất nhập cảnh và các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu tại điểm a mục 3 Phần III Kế hoạch này.

4. Nâng cao tính chủ động trong đổi mới, tăng cường hiệu quả, năng suất làm việc của Bộ phận Một cửa

a) Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương bố trí cán bộ, chiến sĩ đã được đào tạo bài bản, chuyên sâu đảm nhận công tác tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp, hạn chế tình trạng luân chuyển thường xuyên; chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị.

b) Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa Công an các cấp phù hợp với điều kiện, yêu cầu thực tiễn như:

- Nghiên cứu, ứng dụng các chính sách tổ chức Bộ phận Một cửa Công an các cấp theo không gian, địa giới hành chính để giảm chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng suất lao động trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi, ảnh hưởng đến thẩm quyền giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, đề xuất tổ chức thực hiện tiếp nhận hoặc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC tại nhà hoặc hẹn giờ giải quyết TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

- Nghiên cứu, tổ chức triển khai các kiosk thông minh tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp để tư vấn, hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ thực hiện TTHC tự động mà không cần phải có sự hỗ trợ, tiếp nhận trực tiếp của cán bộ tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp; tổ chức các quầy tiếp nhận hồ sơ cho người già, phụ nữ mang thai, người khuyết tật,...

c) Nghiên cứu, đề xuất triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ này của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. Quyền hạn, trách nhiệm của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích khi thực hiện các công việc theo hình thức thuê dịch vụ tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp thực hiện theo hợp đồng được ký kết với cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật và

thực hiện có hiệu quả các nội dung đổi mới theo Kế hoạch này.

d) Thiết kế bản sắc thương hiệu thống nhất cho Bộ phận Một cửa Công an các cấp và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

Sau khi Bộ Công an có hướng dẫn nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp, Công an tỉnh xây dựng một bản sắc thương hiệu thống nhất về yêu cầu thiết kế nội, ngoại thất; biển hiệu; trang phục; biển tên; tài liệu nghiệp vụ, truyền thông, giao diện của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và các ứng dụng khác để thực hiện thống nhất từ tỉnh đến huyện, xã.

5. Đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới

- Trang bị Hệ thống giám sát, đánh giá tự động sử dụng công nghệ (như: trí tuệ nhân tạo, kết nối vạn vật,...) để phân tích cảm xúc, kết nối với Bản đồ Bộ phận Một cửa, tự động cập nhật dữ liệu và phân tích dữ liệu gốc một cách thường xuyên, liên tục để đưa ra kết quả đánh giá khách quan, trung thực, chính xác về sự hài lòng của tổ chức, cá nhân, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, chiến sĩ tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp (đây là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, chiến sĩ tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp hàng năm). Đồng thời, đưa ra những dự báo về xu hướng nhu cầu của người dân, những vấn đề cần tiếp tục cải thiện để nâng cao chất lượng phục vụ. Qua đó, tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc giám sát, đánh giá tự động một cách thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp cũng như mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC. Các dữ liệu này được tự động cập nhật, kết nối, chia sẻ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Bộ Công an theo thời gian thực.

- Ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) phân tích, hỗ trợ ra quyết định về việc nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp; hỗ trợ tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, liên thông các nghiệp vụ giải quyết TTHC, từ đó, xác định các vấn đề cần cải cách, tham mưu nhằm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo từng năm kèm theo Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch báo cáo lãnh đạo Công an tỉnh bố trí kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Công an tỉnh có chức năng cung cấp dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức (gồm: PA08, PC06, PC07, PC08 và PX05) và Công an các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2021 - 2025.

- Phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện Kế hoạch này; kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những căn cứ đánh giá cán bộ hàng năm.

- Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, cũng như việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của cấp ủy, chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành địa phương để thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại đơn vị, địa phương.

- Tổ chức triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC theo các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; đánh mã giấy tờ là thành phần hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp thống nhất từ tỉnh đến cơ sở theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

- Công an các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg và nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch này để cán bộ, chiến sĩ biết, thực hiện; đặc biệt là cán bộ trực tiếp thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Định kỳ hàng quý, năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC về Công an tỉnh (*qua Đội Pháp chế và Quản lý khoa học, PV01*).

2. Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Tham mưu với lãnh đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết TTHC.

3. Phòng an ninh chính trị nội bộ

Chủ trì, phối hợp với PV01 thẩm định an ninh mạng, đánh giá điều kiện an ninh mạng, kiểm tra an ninh mạng, giám sát an ninh mạng, điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Công an tỉnh.

4. Phòng Hậu cần

Phối hợp với PV01 và các đơn vị liên quan thẩm định dự toán, báo cáo lãnh đạo Công an tỉnh duyệt, cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Phòng Công tác Đảng và công tác chính trị

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền việc tổ chức thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trong Công an toàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

6. Phòng Tham mưu

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để xuất xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa giải quyết TTHC Công an tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Phối hợp PA03, tham mưu lãnh đạo Công an tỉnh phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng giải pháp an ninh và bảo mật Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Hướng dẫn và đảm bảo việc trang bị, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhiệm vụ triển khai tại Kế hoạch này.

(giao Đội Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với Đội Viễn thông - Cơ yếu thực hiện)

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của Công an các đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm tra việc thực hiện để kịp thời tham mưu với lãnh đạo Công an tỉnh xem xét, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

(giao Đội Pháp chế và Quản lý khoa học chủ trì, thực hiện)

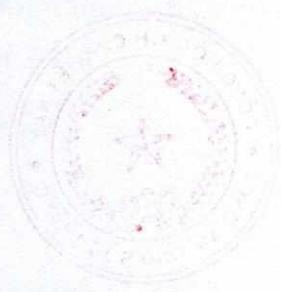
Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, Công an các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Công an tỉnh (qua Đội Pháp chế và Quản lý khoa học, PV01) để thống nhất, thực hiện./.106

Nơi nhận:

- Cục V03, Bộ Công an (để b/c);
- Sở Nội vụ Sóc Trăng (để b/c);
- Các đ/c PGĐ CA tỉnh (để p/h chỉ đạo);
- Công an các đơn vị, địa phương có liên quan (t/h);
- Lưu: VT, PV01(Đội 4, Đội 5, Đội 6).Tr.27b.



Đại tá Nguyễn Minh Ngọc



PHỤ LỤC
**CÁC NHIỆM VỤ CỦ THỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỦA,
MỘT CỦA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**
(*Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 205/KH-CAT, ngày 27/7/2021 của Công an tỉnh*)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
I	NĂM 2021				
1	Xây dựng Kế hoạch của của Công an tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 5368/QĐ-BCA-V03 ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 7/2021	Kế hoạch
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của Công an các đơn vị, địa phương	PA03, PA08, PC06, PC07, PC08, PX05 và Công an các huyện, thị xã, thành phố	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 7/2021	Kế hoạch
3	Triển khai rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý III/2021	
4	Hợp nhất Công Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ tỉnh đến xã	PV01		Quý IV/2021	
5	Tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công an với công Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các sở, ngành, địa phương qua Trục liên thông văn bản quốc gia	PV01	PC06, Công an các huyện, thị xã, thành phố	Quý III/2021	Các hệ thống được kết nối, chia sẻ dữ liệu
6	Tham mưu ban hành kế hoạch số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 8/2021	Văn bản, tài liệu hướng dẫn triển khai thực hiện

7	Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, cụ thể: Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn năng lực đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết TTHC	PV01	Cá năm 2021 qua giải quyết TTHC được số hóa	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa
8	Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa Công an các cấp	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý IV/2021	Giải pháp, sáng kiến
9	Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an	Danh mục tài liệu, hồ sơ TTHC được chuẩn hóa
10	Đánh mã giấy tờ là thành phần hồ sơ giải quyết TTHC Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	Công an các cấp	PV01	Sau khi có hướng dẫn	Hồ sơ TTHC được đánh mã
11	Các phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu, hướng dẫn nghiệp vụ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan		- Danh mục TTHC được rà soát; - Kết quả rà soát, dấn tai cáo trúc quy trình điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai được phê duyệt	

		Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý IV/2021	Danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính	
12	Đánh giá để đề xuất đưa vào triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính	PV01			
13	Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính:				
	- Đối với các TTHC về cư trú, quản lý xuất nhập cảnh	PA08, PC06	Quý IV/2021	TTHC được thực hiện tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính	
14	- Các thủ tục hành chính khác đáp ứng yêu cầu tại điểm a, mục 3 phần III Kế hoạch này	PC06, PC07, PC08	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Theo kế hoạch thực hiện của Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	
	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước có liên quan đến việc thực hiện các nội dung đổi mới	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Sau khi Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 0101/2018/TT-Bộ trưởng -VPCP của Văn phòng Chính phủ	Báo cáo kết quả văn bản quy phạm pháp luật

		Các phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu, hướng dẫn nghiệp vụ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; PV01	Sau khi có hướng dẫn tập huấn của Bộ Công an	Hội nghị tập huấn	
15	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ làm việc tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Thường xuyên	Các văn bản đề xuất thực hiện
16	Nghiên cứu, đề xuất triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ này của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan		
17	Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao	PH10	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Kinh phí được đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ
18	Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép vào báo cáo công tác kiểm soát TTHC tại phần nội dung thực hiện nhiệm vụ do Bộ Công an giao)	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý, Năm	Báo cáo

19	Hướng dẫn lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC	PV01, các phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu, hướng dẫn giải quyết TTHC	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý III/2021	Tài liệu hướng dẫn	
20	Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các giải pháp bảo mật	PV01	PA03	Theo tiến độ của Văn Phòng UBND	Các giải pháp bảo mật	
II	NĂM 2022					
1	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp, theo đó: cấp huyện đạt 50%, cấp xã đạt 30%	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý I/2022	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa	
2	Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tăng tối thiểu 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong việc kết nối chia sẻ dữ liệu thường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	Cả năm 2022	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa	
3	Hoàn thành việc hợp nhất công dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Công an để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền	PV01	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	Quý I/2022	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền	
4	Hoàn thành việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông	PV01	Công an các đơn vị, địa	Quý I/2022	Các phần mềm ứng dụng quản	

		phuong có liên quan		Jý được kết nối, tích hợp, chia sẻ
tin một cùa giải quyết TTHC Bộ Công an với Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Công an				
5	Tối thiểu 30% tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó)	Công an các đơn vị, địa phuong có liên quan	PV01	Năm 2022
6	Giảm thời gian chờ đợi của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Một cùa Công an các cấp xuống trung bình còn tối đa 20 phút/01 lần đến giao dịch	Công an các đơn vị, địa phuong có liên quan	PV01	Năm 2022
7	Xây dựng thiết kế bản sắc thương hiệu thống nhất cho Bộ phận Một cùa Công an các cấp và hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Công an các đơn vị, địa phuong có liên quan	Quy IV/2022	Bản sắc thương hiệu Bộ phận Một cùa Công an các cấp được thiết kế, xây dựng
III NĂM 2023-2025				
1	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Công Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp thường giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cùa các cấp	Các Phòng nghiệp vụ quản lý các cơ sở dữ liệu	Công an các đơn vị, địa phuong có liên quan, PV01	Các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ
2	Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối	Công an các đơn vị, địa phuong có liên quan	PV01	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

	chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử				được số hóa, ký số, lưu trữ điện tử
3	Tổ chức triển khai quy trình số hóa, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025	Quy trình số hóa giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được triển khai tại Bộ phận Một cửa
4	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025	Các hồ sơ TTHC được tiếp nhận
5	Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% tờ lèn hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025	- Các dịch vụ công và TTHC được tiếp nhận trên môi trường điện tử - Các hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển điện tử - Hồ sơ TTHC

				đã giải quyết được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng
6	Năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình của 01 cán bộ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Công an các cấp trong 1 năm lên mức tối thiểu 1.600 hồ sơ; vùng nông thôn 1.200 hồ sơ, vùng sâu, xa, vùng đồng bào dân tộc Khmer 800 hồ sơ (trừ trường hợp tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm/01 Bộ phận Một cửa ít hơn chỉ tiêu trên).	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025 Năng suất tiếp nhận hồ sơ của cán bộ được nâng cao
7	Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ.	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	Thời gian chờ đợi của tổ chức, cá nhân được cắt giảm
8	Điện tử hóa việc giám sát, đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025 Kết quả giám sát, đánh giá điện tử
9	Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 95% vào năm 2025	Công an các đơn vị, địa phương có liên quan	PV01	2023-2025 Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân